

Radicales relacionados con la naturaleza



夕
xī



日
rì



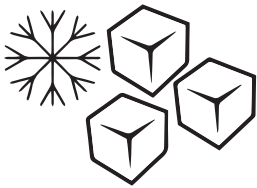
月
yuè



雨
yǔ



水
shuǐ



冰
bīng



火
huǒ



气
qì



土
tǔ



石
shí



厂
chǎng



川
chuān



山
shān



风
fēng



木
mù



草
cǎo